

Số: /UBND-KTN
V/v tăng cường chỉ đạo nuôi trồng
thủy sản các tháng cuối năm 2025,
đảm bảo kế hoạch tăng trưởng

Đồng Nai, ngày tháng 9 năm 2025

Kính gửi: Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Thực hiện Công văn số 5397/BNMT-TSKN ngày 11/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc tăng cường chỉ đạo nuôi trồng thủy sản các tháng cuối năm 2025, đảm bảo kế hoạch tăng trưởng (*File điện tử đính kèm*), Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan và địa phương khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tổ chức triển khai có hiệu quả Công điện số 59/CĐ-TTg ngày 08/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung chỉ đạo bảo đảm sản xuất, tiêu thụ, xuất khẩu nông lâm thủy sản trong bối cảnh biến động thương mại toàn cầu; Công điện số 79/CĐ-TTG ngày 31/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc chủ động triển khai các biện pháp bảo đảm sản xuất, chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản.

2. Rà soát, tổng hợp và thống kê đầy đủ nguồn vật tư đầu vào, năng lực sản xuất, số lượng thủy sản đang nuôi và hiện có tại các cơ sở chế biến, xuất khẩu; theo dõi sát diễn biến giá nguyên liệu để kịp thời cung cấp thông tin cho người nuôi và doanh nghiệp, phục vụ xây dựng kế hoạch sản xuất, chế biến và xuất khẩu phù hợp đến cuối năm 2025; rà soát, điều chỉnh lịch thả giống và kế hoạch sản xuất tại địa phương nhằm đảm bảo sản xuất nuôi trồng thủy sản theo hướng đa giá trị, đa đối tượng, phát huy lợi thế từng vùng nuôi nhằm bảo đảm đóng góp thiết thực cho mục tiêu tăng trưởng GRDP của tỉnh và ngành Nông nghiệp và Môi trường, trong đó ngành thủy sản phấn đấu đạt mức tăng trưởng 4,35% trong năm 2025.

3. Chuẩn bị đầy đủ điều kiện (giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản,...) phục vụ cho nuôi trồng thủy sản trong những tháng cuối năm 2025; xây dựng kế hoạch, phương án cụ thể để tổ chức sản xuất, thu hoạch, cung ứng sản phẩm, điều chỉnh mùa vụ phù hợp với tình hình, nhu cầu của thị trường; bảo đảm nguồn cung sản phẩm thủy sản đáp ứng đầy đủ nhu cầu trong nước, đồng thời phục vụ xuất khẩu.

4. Theo dõi sát diễn biến thời tiết, làm tốt công tác quan trắc, cảnh báo môi trường các vùng nuôi trồng thủy sản tập trung; kịp thời khuyến cáo và cảnh báo người nuôi để ứng phó có hiệu quả với điều kiện môi trường nuôi có diễn biến bất lợi; kiểm tra, giám sát chặt chẽ và có biện pháp xử lý kịp thời tình hình dịch bệnh nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại trong nuôi trồng thủy sản; chủ động triển khai công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai xảy ra trong mùa mưa bão năm 2025.

5. Tổ chức sản xuất theo hướng phát huy lợi thế của địa phương:

a) Ổn định sản xuất các đối tượng thủy sản chủ lực; đẩy mạnh nuôi tôm nước lợ (tôm sú, tôm thẻ chân trắng), cá tra theo mô hình công nghiệp, thâm canh mật độ cao; duy trì diện tích nuôi sinh thái, hữu cơ, tôm - lúa, tôm - rừng, quảng canh cải tiến gắn với áp dụng đồng bộ các biện pháp kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất, sản lượng; mở rộng nuôi các loài có giá trị kinh tế cao theo hướng sinh kế bền vững, bảo vệ môi trường; phát triển nuôi thủy sản hồ chứa và các loài bản địa, đặc hữu có giá trị, góp phần bảo vệ đa dạng sinh học và phát triển kinh tế thủy sản bền vững.

b) Tổ chức liên kết trong sản xuất nhằm giảm khâu trung gian, đa dạng hóa sản phẩm thủy sản phù hợp với từng phân khúc thị trường; tăng cường hợp tác giữa hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ nuôi và vùng nuôi theo nguyên tắc "liên kết, hợp tác, lấy người dân làm trung tâm"; đẩy mạnh công tác bảo quản, chế biến sâu để nâng cao chất lượng, gia tăng giá trị; kết nối chuỗi phân phối (siêu thị, nhà hàng, khách sạn...), mở rộng tiêu thụ nội địa, thúc đẩy thu mua và tổ chức tạm trữ nguyên liệu vào thời điểm cao vụ hoặc khi giá xuất khẩu xuống thấp. Có giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và người nuôi xây dựng kế hoạch tối ưu hóa chuỗi sản xuất nhằm giảm giá thành, nâng cao hiệu quả và thúc đẩy tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

6. Thực hiện tốt công tác quản lý an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc trong nuôi trồng thủy sản; tổ chức hướng dẫn, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; tổ chức đăng ký, xác nhận nuôi lồng bè, nuôi đối tượng chủ lực (cấp mã số ao nuôi); kiểm soát chặt chẽ điều kiện đối với cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống, cơ sở sản xuất thức ăn, sản phẩm xử lý môi trường và cơ sở nuôi trồng thủy sản; đồng thời kiểm soát tốt chất lượng giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; cập nhật đầy đủ thông tin điều kiện cơ sở trên cơ sở dữ liệu thủy sản tại Website: <https://csdl.tongcucthuysan.gov.vn>.

7. Tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong nuôi trồng thủy sản; hướng dẫn doanh nghiệp và người nuôi tại địa phương áp dụng chuyển đổi số trong quản lý sản xuất, ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến trong sản xuất, phát triển sản phẩm thủy sản xanh, hữu cơ, tuần hoàn, bền vững nhằm giảm chi phí sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm; thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm giá thành sản xuất, áp dụng kỹ thuật nhằm tăng tỷ lệ sống, giảm hệ số chuyển đổi thức ăn (FCR); khuyến khích đầu tư hiện đại hóa cơ sở vật chất, nghiên cứu thử nghiệm các dòng sản phẩm thức ăn phù hợp với từng giai đoạn và yêu cầu thị trường, đặc biệt là các thị trường mới nổi có tiềm năng tăng trưởng như Trung Đông, châu Phi, Đông Âu, Nam Mỹ..., phù hợp với chiến lược đa dạng hóa thị trường và nâng cao giá trị xuất khẩu thủy sản.

8. Hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các quy định của Luật Thủy sản năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành, đặc biệt là các Văn bản mới ban hành (Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024, Nghị định số 38/2024/NĐ-CP ngày 05/4/2024; Nghị định số 131/2025/NĐ-CP và Nghị định số 136/2025/NĐ-CP cùng ngày 12/6/2025 của Chính phủ); tổ chức triển khai hiệu quả các thủ tục hành chính trong lĩnh vực thủy sản đã được phân cấp, phân quyền cho địa phương, bảo

đảm hoạt động sản xuất, kinh doanh thủy sản được thông suốt, không bị gián đoạn; đặc biệt quan tâm chỉ đạo, tháo gỡ các vướng mắc khó khăn và đơn giản hóa thủ tục hành chính về đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực.

9. Tổ chức kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật trong nuôi trồng thủy sản (quản lý giống thủy sản, thức ăn thủy sản, điều kiện nuôi trồng thủy sản, an toàn thực phẩm trong nuôi trồng thủy sản); xử lý nghiêm các vi phạm (nếu có) và công khai kết quả xử lý theo quy định.

Sở Nông nghiệp và Môi trường khẩn trương triển khai, phối hợp thực hiện các nội dung chỉ đạo trên, kịp thời tham mưu đề xuất UBND tỉnh báo cáo đột xuất, định kỳ theo quy định hoặc phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh (Đ/c Hoàng);
 - Các Sở: Công Thương, Y tế;
 - UBND các xã, phường;
 - Chánh, PCVP. UBND tỉnh (KTN);
 - Lưu: VT, KTNS, KGVX, KTN.
- (Khoa/trienkhaitsan/17.9-964)*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hoàng